

Số: /BVĐKKV-KD
V/v Mời chào giá các mặt hàng vật tư
thay thế và thiết bị y tế (Lần 2).

Vị Xuyên, ngày 28 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vật tư thay thế và thiết bị y tế.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ các báo giá nhận được theo Công văn số 111/BVĐKKV-KD ngày 07/5/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Vị Xuyên về việc Mời chào giá các mặt hàng vật tư thay thế và thiết bị y tế;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng khoa học số 24/BB-BVĐKKVVX ngày 27/5/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Vị Xuyên về việc Xây dựng lựa chọn các mặt hàng vật tư thay thế và thiết bị y tế phục vụ hoạt động khám chữa bệnh của đơn vị.

Căn cứ vào nhu cầu thực tế khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Vị Xuyên đối với mặt hàng vật tư thay thế tính cấp thiết và nhu cầu thiết bị y tế phát triển Bệnh viện giai đoạn 2026 - 2030. Bệnh viện đa khoa khu vực Vị Xuyên tỉnh Tuyên Quang cần mua sắm thiết bị y tế và vật tư thay thế để phục vụ công tác khám chữa bệnh, để có cơ sở giá xây dựng dự toán gói thầu, Bệnh viện kính mời các đơn vị, hộ kinh doanh, doanh nghiệp kinh doanh có khả năng cung cấp chào giá cho sản phẩm gồm:

- Có danh mục hàng hoá chi tiết kèm theo;
- Thông số, đóng gói trên mang tính tham khảo các đơn vị chào giá chào các mặt hàng tương đương về thông số, với đóng gói bằng hoặc lớn hơn.

Yêu cầu Hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

1. Thư chào giá (theo mẫu đính kèm công văn này);

2. Đăng ký kinh doanh; Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế căn cứ theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021; Số điện thoại/ Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc;

3. Bảng kê khai, công khai giá trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế theo Quy định của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021;

4. Hợp đồng mua bán các VTTT, TBYT tương tự (nếu có).

Bệnh viện sẽ tiếp nhận báo giá để tổng hợp đến trước 17 giờ ngày 08 tháng 6 năm 2026 hoặc đến khi có đủ báo giá làm cơ sở theo quy định hiện hành.

Báo giá xin gửi về địa chỉ: Khoa Dược - Bệnh viện đa khoa khu vực Vị Xuyên; địa chỉ Thôn 10 xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang đến trước 17 giờ ngày 08 tháng 6 năm 2026 để bệnh viện tổng hợp.

Thông tin cần giải đáp xin liên hệ: Ds Lê Thị Mai. (SĐT: 0982.490.988).

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website: muasamcong.mpi.org.vn;
- Đăng website BVĐKKVVX;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, KD-VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

Tạ Tiên Mạnh

PHỤ LỤC 01. DANH MỤC HÀNG HÓA
(Đính kèm công văn số: /BVĐKKV-KD ngày 28 tháng 5 năm 2026)

TT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	TBYT.26.01	Kính hiển vi	Phụ lục 02 kèm theo	Bộ/cái/máy	1	
2	TBYT.26.01	Máy sấy lam	Phụ lục 02 kèm theo	Bộ/cái/máy	1	
3	TBYT.26.03	Máy điện não	<p>Cấu hình gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính + dây nguồn: 01 bộ - Cáp điện não: 01 bộ - Điện cực điện não, điện cực tai: 01 bộ - Dây dẫn dữ liệu: 01 bộ - Mũ điện não: 01 bộ - Bộ kích thích ánh sáng kèm adapter: 01 bộ - Dây nối đất: 01 bộ - Chân đế: 01 bộ - Phần mềm máy tính: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ <p>Tùy chọn thêm: SpO2</p> <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện làm việc: <ul style="list-style-type: none"> • Nhiệt độ: +5 °C~+40 °C; • Độ ẩm tương đối: ≤85% • Nguồn điện:DC 5V • Áp suất khí quyển: 700 hPa~1060 hPa - Điều kiện vận chuyển và bảo quản: <ul style="list-style-type: none"> • Nhiệt độ: -20 °C~+55 °C • Độ ẩm tương đối: ≤90 % • Áp suất khí quyển: 700 hPa~1060 hPa - Điện áp hiệu chuẩn: <ul style="list-style-type: none"> • Tín hiệu hình sin: 5mm/50 μV • Sai số: ±5% - Tốc độ quét: 30 mm/s; sai số: ±5% - Mức độ nhiễu: ≤5 μV; - CMRR: ≥90 dB 	Máy/ cái	1	

TT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Điện trở đầu vào: >10MΩ - Sự triệt nhiễu 50 Hz: ≥30 dB - Đặc tính tần số: Không có biến dạng khi đưa vào tín hiệu AC hình sin 0,8 Hz~30 Hz, -3 dB, 50 μV - Khả năng chịu điện áp phân cực: Độ lệch không lớn hơn ±5% khi thêm điện áp phân cực DC ±300 mV. - Số lượng đạo trình: 19 đạo trình - Phân loại an toàn: thiết bị loại II, bộ phận áp dụng loại BF 			
4	TBYT.26.04	Bàn kéo nắn bó bột	<p>Cấu hình cung cấp gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn chính: 01 cái - Cụm vít me kéo tay: 02 bộ - Cụm vít me kéo chân: 02 bộ - Cụm treo chân: 01 bộ - Đệm đỡ nách: 02 cái - Đệm đỡ háng: 01 cái - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ (gồm có cụm dây treo chân, giữ chân, giữ tay) <p>Đặc tính kỹ thuật:</p> <p>a. Kích thước (mm): 2740x580x1700mm ±5%</p> <p>b. Kết cấu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn thao tác nắn, bó, kéo xương chân, cột sống, tay... - Khung bàn chính bằng ống tròn inox đường kính khoảng Ø32mm, Ø48 mm. - Mặt bàn inox tấm dày 1mm được gập liền trên máy thủy lực và được tăng cứng bằng hộp 25x25. - Mặt bàn có thể nâng hạ trong khoảng 200 mm. - Vít me kéo chân, kéo tay: điều chỉnh được trong khoảng 270mm bằng cách xoay nhẹ vít me, xoay 180° và cố định chắc chắn bằng tay vặn, riêng cụm vít me có thể chỉnh thô dài ra phù hợp với chiều cao người sử dụng. Bằng inox đặc Ø50, Ø25, inox ống Ø25, đồng vàng. Các cụm này có thể tháo rời khỏi bàn khi không sử dụng - Toàn bộ bề mặt inox được xử lý bề mặt đạt độ sáng bóng . <p>c. Vật liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung và các tay đỡ bằng inox (SUS201) 	Cái	01	

TT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Dây đai giữ tay, giữ chân: Vải giả da có nhám dính - Cụm vít me: bằng inox đặc và đồng vàng... - Cụm đệm đỡ nách, đỡ háng bằng vải giả da bọc mút, có cốt gỗ tăng cứng, có thể tháo lắp khi cần thiết - Bánh xe cao su đặc Ø150 , trong đó 2 bánh có phanh 			
5	VTTT.26.01	Nẹp khóa xương đòn, các cỡ, titan	6 đến 12 lỗ trái, phải ,dài 70 - 142mm, dày 2.5mm, rộng 10mm, khoảng cách giữa các lỗ 12mm, sử dụng vít khóa đường kính 3.5mm. Chất liệu titanium . Tiêu chuẩn ISO 13485-2016	Cái	20	
6	VTTT.26.02	Nẹp khóa đầu trên xương đùi các loại, các cỡ	5 đến 13 lỗ trái, phải ,dài 130 - 282mm, dày 5mm, rộng 17.6mm, Đầu nẹp có 4 lỗ bắt vít khóa, thân nẹp có xẻ rãnh ít tiếp xúc, kết hợp lỗ khóa và lỗ thường giúp linh hoạt trong việc lựa chọn vít, khoảng cách giữa các lỗ 19mm, sử dụng vít khóa đường kính 5.0mm và 6.0mm. Chất liệu titanium . Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5	
7	VTTT.26.03	Nẹp khóa bản rộng các cỡ	6 đến 16 lỗ dài 114 - 294mm, dày 5mm, rộng 18mm,có xẻ rãnh ít tiếp xúc, kết hợp lỗ khóa và lỗ thường giúp linh hoạt trong việc lựa chọn vít, khoảng cách giữa các lỗ 18mm, sử dụng vít khóa đường kính 5.0mm. Chất liệu titanium . Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5	
8	VTTT.26.04	Vít khóa đk 3.5mm, dài các cỡ, hợp kim titanium	Đường kính thân vít 3.5mm ren 1.25mm dài 12-50mm.bước tăng 2mm, đường kính mũ vít 6mm. Chất liệu hợp kim titanium . Tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	200	
Tổng cộng: 08 khoản						

**PHỤ LỤC 02. DANH MỤC TIÊU CHÍ KỸ THUẬT
CỦA KÍNH HIỂN VI, MÁY SẮY LAM**

(Đính kèm công văn số: /BVĐKKV-KD ngày 28 tháng 5 năm 2026)

STT	Danh mục, tính năng, cấu hình hàng hóa chào giá
1	1. Kính hiển vi điện tử có chụp ảnh (Kính hiển vi 2 mắt có gắn camera)
	Yêu cầu chung
	Hàng hóa mới 100%
	Năm sản xuất 2025 trở về sau
	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 13485
	Phân loại A thiết bị y tế
	Nguồn điện: Phù hợp với lưới điện Việt Nam
	Môi trường hoạt động: + Độ ẩm tối đa 80% + Nhiệt độ tối đa 40 độ C
	Cấu hình cung cấp
	+ Thân kính hiển: 01 cái
	+ Đầu quan sát 2 mắt: 01 cái
	+ Thị kính 10X, đường kính vi trường 20 mm: 02 cái
	+ Vật kính phẳng chống mốc 4X: 01 cái
	+ Vật kính phẳng chống mốc 10X: 01 cái
	+ Vật kính phẳng chống mốc 40X: 01 cái
	+ Vật kính phẳng chống mốc 100XOil: 01 cái
	+ Dầu soi: 01 lọ
	+ Túi phủ kính: 01 cái
	+ Dây điện nguồn: 01 cái
	+ Bộ Camera CMOS, ≥ 5.0 Mp: 01 bộ
	+ Bộ máy tính kèm màn hình: 01 bộ
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT
	- Hệ thống quang học Vô cực
	- Khoảng cách tiêu cự quang học 45mm
	- Đầu quan sát loại 2 đường truyền quang, khoảng cách điều chỉnh giữa 2 đồng tử khoảng 48-75 mm.
	- Thị kính chống mốc 10X, quang trường rộng F.N 20, góc nhìn 30 ⁰
	- Mâm gắn vật kính có 4 vị trí lắp vật kính.
	- Vật kính phẳng chống mốc 4X/ độ mở 0.10, khoảng cách làm việc 27.8 mm;
	- Vật kính phẳng chống mốc 10X/ độ mở 0.25, khoảng cách làm việc 8.0 mm;
	- Vật kính phẳng chống mốc 40X/ độ mở 0.65, khoảng cách làm việc 0.6 mm;
	- Vật kính phẳng chống mốc 100XOil/ độ mở 1.25, khoảng cách làm việc 0.13 mm;
	- Hành trình di chuyển mẫu: X x Y: 76 x 30 mm
	- Hộp tụ quang có độ mở 1.25 dùng cho kỹ thuật trường sáng, có 6 mức độ điều chỉnh màn chắn sáng từ 1.8 – 29 mm, có núm dịch chuyển hộp tụ quang lên xuống;
	- Nguồn sáng đèn LED, công suất 0.5 W, tuổi thọ dài 20.000 giờ;
	- Điều chỉnh tiêu cự tinh/thô, giới hạn điều chỉnh tiêu cự 15 mm.
	- Độ chính xác của điều chỉnh tiêu cự tinh 2.5 μ m.
	- Điều chỉnh tinh 0.3 mm/vòng quay
	- Có khóa tiêu cự bảo vệ vật kính và mẫu tránh các tác động bên ngoài gây hỏng

STT	Danh mục, tính năng, cấu hình hàng hóa chào giá
	2. Camera kỹ thuật số
	- Độ phân giải: 5.1 MegaPixel
	- Kích thước cảm biến 1/2.5 inch
	- Kích thước điểm ảnh: 2.2 x 2.2µm
	- Giao diện nối kính hiển vi: C-Mount
	- Tần số quét: 30@2592x1944; 30@1280x960; 30@640x480
	- Ngõ ra video: USB 2.0
	- Phơi sáng: Tự động hoặc tùy chỉnh 0.1ms - 1000ms
	- Cân bằng trắng: ROI White Balance/ Manual
	- Chức năng: Live view, chụp ảnh và quay video
	3. Bộ máy tính kèm màn hình cấu hình tối thiểu: Core i5, RAM 8GB, ổ cứng SSD 512GB, màn hình 21 inch trở lên
2	Máy sấy lam
	Yêu cầu chung
	Hàng hóa mới 100%
	Năm sản xuất 2025 trở về sau
	Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc ISO 13485
	Nguồn điện: Phù hợp với lưới điện Việt Nam
	Môi trường hoạt động: + Độ ẩm tối đa 70% + Nhiệt độ tối đa 35 độ C
	CẤU HÌNH CUNG CẤP:
	+ Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ
	+ Hướng dẫn sử dụng Anh – Việt: 01 bộ
	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT:
	+ Sử dụng để sấy khô các mẫu tiêu bản
	+ Phủ Teflon dễ dàng lau sạch
	+ Có bảng điều khiển cài đặt và hiển thị nhiệt độ bề mặt
	+ Có chức năng bảo vệ quá nhiệt
	+ Dải nhiệt độ tới đến 75 độ C, mức điều chỉnh 1 độ C
	+ Kích thước (rộng x sâu x cao): 324 x 272 x 83 mm

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ(1)

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm:

STT	Mã hàng hóa ⁽²⁾	Danh mục hàng hóa ⁽³⁾	Tên thương mại của thiết bị y tế	Tên vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT (Nếu có)	Mã vật tư y tế theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng ⁽⁴⁾	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá ⁽⁵⁾ (VND)	Thành tiền ⁽⁶⁾ (VND)	Thông tin đã trúng thầu ⁽⁷⁾		
														Đơn giá trúng thầu tham khảo	Quyết định, ngày tháng năm	Nơi trúng thầu
1		Hàng hóa A														
n		...														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực: trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(8)

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã hàng hóa theo phụ lục mời báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên hàng hóa theo phụ lục mời báo giá.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá (đã bao gồm chi phí vận chuyển, VAT và các chi phí phát sinh) tương ứng với từng thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm.
 - (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).
- (7) Ghi rõ đơn giá trúng thầu tham khảo và số quyết định trúng thầu, ngày tháng năm quyết định, nơi trúng thầu.
 - (8) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.

